TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 29 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 219/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Ngọc L, sinh năm 1990
- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tổ 08, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N tự nguyện kết hôn vào năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N sống tại địa chỉ tổ 08, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung đến năm 2018 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống. Xét thấy, ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt đ□ợc, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N có 02 con chung là Hoàng Minh C, sinh ngày 23/11/2014 và Hoàng Ngọc H, sinh ngày 02/8/2018. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận bà Nguyễn Thị N nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Minh C, sinh ngày 23/11/2014 và Hoàng Ngọc H,

sinh ngày 02/8/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hoàng Ngọc L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài nợ chung: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/05/2013 nơi đăng ký kết hôn: UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N: bà Nguyễn Thị N nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Minh C, sinh ngày 23/11/2014 và Hoàng Ngọc H, sinh ngày 02/8/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hoàng Ngọc L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N xác nhận không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000615 ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Hoàng Ngọc L và bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND p. Hòa Phát, q. Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên